

Số: 07/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 03 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

UBND XÃ QUẢNG THỊ Việc ban hành Quy định về quản lý, sử dụng các bến, bãi tập kết vật liệu xây dựng cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

ĐẾN Số: 18
Ngày: 15/01/2019
Chuyên: CT, PCT, ĐC
Lưu hồ sơ số: Căn cứ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17/6/2014;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 24a/2016/NĐ - CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về quản lý Vật liệu xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 770/QĐ-UBND ngày 07/5/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch khai thác cát, sỏi xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 16/8/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3182/SXD-QLXD ngày 20/12/2018,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy định về quản lý, sử dụng các bến, bãi tập kết vật liệu xây dựng cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số: 936/QĐ-UBND ngày 29/5/2012 của UBND tỉnh về việc Quy định về quản lý, sử dụng các bến, bãi tập kết vật liệu xây dựng cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý Khu kinh tế Công nghiệp tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành có liên quan của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế và Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP và các CV;
- Lưu: VT, TN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Phương

QUY ĐỊNH

Về quản lý, sử dụng các bến, bãi tập kết vật liệu xây dựng cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

(Ban hành kèm theo Quyết định số 07 /QĐ-UBND ngày 03/11/2019 của UBND tỉnh)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về quản lý, sử dụng các bãi vật liệu xây dựng cát, sỏi tiếp giáp sông, gắn với việc sử dụng bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bến, bãi tập kết vật liệu xây dựng được quản lý, sử dụng theo nội dung của quy định này và các quy định pháp luật liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến việc quản lý, sử dụng các bến bãi vật liệu xây dựng cát, sỏi; tổ chức, cá nhân có nhu cầu đầu tư xây dựng và hoạt động bến, bãi tập kết vật liệu xây dựng cát, sỏi (sau đây gọi là nhà đầu tư); các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Bến, bãi tập kết vật liệu xây dựng cát, sỏi (sau đây gọi là bến, bãi) trong quy định này được hiểu là địa điểm cụ thể để tập kết và tập kết vật liệu xây dựng cát, sỏi. Nếu địa điểm chưa được cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa của cấp có thẩm quyền thì địa điểm đó chỉ đơn thuần là bãi tập kết vật liệu xây dựng cát, sỏi.

CHƯƠNG II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Quy định về xây dựng bến, bãi

1. Vị trí: Địa điểm xây dựng bến, bãi phù hợp với địa điểm được quy hoạch xây dựng bến, bãi tập kết vật liệu xây dựng cát, sỏi trên địa bàn tỉnh (*Phụ lục I*).

2. Khả năng tập kết: Chiều cao tập kết cát, sỏi tối đa 5m; xung quanh bến bãi phải xây dựng tường bao để đảm bảo cát, sỏi và nước thải không được tràn ra ngoài phạm vi bến bãi.

3. Quy định thiết kế, xây dựng bãi:

- Diện tích khu vực sử dụng làm bãi tập kết: $\geq 300m^2$.
- Nhà điều hành: Nhà tạm dạng bán kiên cố, 1 tầng, mái tôn hoặc ngói; chiều cao công trình $\leq 6m$; diện tích $\leq 50m^2$.
- Tường rào:

1

+ Đối với những bãi vị trí gần khu dân cư và đường giao thông (cách khu dân cư và đường giao thông $\leq 20m$) tiếp tục áp dụng chiều cao tường rào theo quy định tường xây cao từ 1,5m - 2,5m;

+ Đối với những bãi xa khu dân cư và đường giao thông (cách khu dân cư và đường giao thông $\geq 20m$) chiều cao tường rào 0,5m – 1m;

- Công phù hợp với cảnh quan, môi trường xung quanh; có biển ghi rõ tên cửa hàng, tên doanh nghiệp hoặc tên hộ.

- Kết cấu công trình do nhà đầu tư tự quyết định và phải đảm bảo an toàn trong thời gian khai thác, sử dụng và các công trình lân cận.

- Công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn, thời gian tồn tại công trình ghi trong giấy phép (không quá 5 năm).

- Khi hết thời hạn của giấy phép nếu không được tiếp tục gia hạn thì chủ bến bãi tự tháo dỡ công trình, vật kiến trúc đã xây dựng để bàn giao mặt bằng lại cho Nhà nước và không được bồi thường, hỗ trợ; trường hợp do yêu cầu thu hồi đất đột xuất khi giấy phép còn thời gian hoạt động do điều chỉnh quy hoạch, thì chủ bến, bãi sẽ được bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

4. Đảm bảo điều kiện về môi trường:

Thực hiện theo đúng Kế hoạch Bảo vệ môi trường nêu trong Giấy xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường được UBND cấp huyện xác nhận (*Mẫu ở Phụ lục IV*).

5. Đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ:

Phải có đủ phương tiện, thiết bị để đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ theo quy định.

6. Đảm bảo an toàn giao thông: Để đảm bảo điều kiện lưu thông, an toàn cho du khách, kết cấu hạ tầng giao thông khu vực, thống nhất phương án quản lý hoạt động các phương tiện trên Sông Hương đoạn từ cầu Dã Viên đến cuối Cồn Hến như sau:

- Cấm các phương tiện vận chuyển vật liệu (cát, sỏi) có công suất lớn hơn 24CV và xà lan đậu, đỗ, lưu thông;

- Các phương tiện vận chuyển vật liệu (cát, sỏi) có công suất nhỏ hơn hoặc bằng 24CV ($\leq 24CV$) được phép lưu thông trong thời gian từ 06h00 sáng đến 17h00 (cấm lưu thông vào ban đêm từ 17h00 đến 6h00 sáng hôm sau). Trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu vận chuyển, lưu thông vào ban đêm phải có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động;

7. Xây dựng và công bố nội quy hoạt động bến, bãi (nội dung cụ thể do chủ đầu tư xây dựng nhưng phải bao gồm các nội dung được quy định tại Quy chế hoạt động bến, bãi ở Mẫu Kế hoạch Bảo vệ môi trường - *Phụ lục IV*).

2

8. Quy định tập kết cát, sỏi: Các bãi tập kết cát, sỏi trên tuyến sông Hương yêu cầu tập kết bằng ống đũa, khoảng cách từ tường rào của bãi tập kết cát, sỏi đến mép bờ sông đảm bảo hành lang bảo vệ nguồn nước và không ảnh hưởng đến cảnh quan;

9. Điều kiện khác:

Nhà điều hành bến, bãi chỉ sử dụng để quản lý và hoạt động bến, bãi; không được sử dụng cho các mục đích khác.

Điều 5. Quy định lựa chọn chủ đầu tư và sử dụng đất bến, bãi

1. Đối với đất do UBND xã quản lý

Nhà đầu tư liên hệ với Trung tâm phát triển quỹ đất cấp huyện để được hướng dẫn tham gia đấu giá quyền sử dụng đất có thời hạn theo quy định (*Quy trình ở Phụ lục II*).

Khi hết thời hạn hoạt động, chủ bến, bãi đang hoạt động được ưu tiên thuê lại; giá thuê lại theo quy định của Nhà nước nhưng không thấp hơn giá trúng đấu giá.

2. Đối với đất hiện do hộ gia đình quản lý

Nhà đầu tư thỏa thuận thuê đất hoặc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất hoặc góp vốn liên doanh với các chủ sử dụng đất để xây dựng bến, bãi (*Quy trình ở Phụ lục III*).

Trường hợp hộ gia đình đang sử dụng đất để xây dựng bến, bãi (*Quy trình ở Phụ lục III*).

Trường hợp đất đang sử dụng là đất nông nghiệp thì phải lập thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất sang đất làm mặt bằng sản xuất phi nông nghiệp hoặc có thể thỏa thuận với chủ sử dụng đất thống nhất để Nhà nước thu hồi và cho thuê đất có thời hạn, sau khi hết thời hạn thì trả lại cho chủ sử dụng đất tiếp tục sử dụng theo mục đích trước khi thu hồi.

Điều 6. Hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng có thời hạn

1. Hồ sơ xin cấp phép xây dựng có thời hạn nộp tại UBND cấp huyện (Bộ phận Tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ), 03 bộ hồ sơ gồm:

a) Đơn xin cấp giấy phép xây dựng có thời hạn (*Mẫu ở Phụ lục V*).

b) Hồ sơ thiết kế.

c) Giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất cho mục đích làm bến bãi tập kết vật liệu xây dựng cát, sỏi.

2. Thẩm quyền giải quyết: UBND cấp huyện.

3. Thời gian giải quyết: 5 ngày làm việc.

Điều 7. Điều kiện để đưa bến, bãi vào hoạt động

3

Bến, bãi tập kết vật liệu xây dựng chỉ được đưa vào hoạt động, khi đảm bảo đủ các điều kiện sau:

1. Có giấy đăng ký phù hợp ngành nghề;

2. Có Giấy xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường được UBND cấp huyện xác nhận (bao gồm quy chế hoạt động bến, bãi);

3. Đã hoàn thành việc xây dựng công trình bến, bãi theo giấy phép xây dựng có thời hạn được cấp và Giấy phép xây dựng đang còn thời gian hiệu lực;

4. Có giấy phép hoạt động bến thủy nội địa của cấp có thẩm quyền (*Mẫu đơn ở Phụ lục VI*);

5. Giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất cho mục đích làm bến bãi tập kết vật liệu xây dựng cát, sỏi;

6. Đảm bảo điều kiện về an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định;

7. Có Nội quy hoạt động bến bãi.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của các cấp, các ngành

1. Sở Xây dựng:

- Tham mưu UBND tỉnh cập nhật, bổ sung quy hoạch các vị trí xây dựng bến, bãi;

- Hướng dẫn UBND cấp huyện cấp giấy phép xây dựng có thời hạn;

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan để theo dõi, kiểm tra hoạt động các bến, bãi.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trúng đấu giá quyền sử dụng đất, trình UBND tỉnh quyết định giao/cho thuê đất đối với tổ chức;

- Hướng dẫn UBND cấp huyện trong việc cấp Giấy xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường;

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan để theo dõi, kiểm tra hoạt động các bến, bãi.

3. Sở Giao thông Vận tải:

- Chỉ đạo việc cấp giấy phép mở bến thủy nội địa đối với các bến, bãi tập kết vật liệu cát, sỏi nằm trong quy hoạch được duyệt.

- Tăng cường chỉ đạo kiểm tra điều kiện hoạt động của phương tiện thủy nội địa vận chuyển vật liệu cát, sỏi cho các bến bãi theo đúng quy định.

4. Công an tỉnh:

4

- Thường xuyên kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm Luật Giao thông đường thủy nội địa, Luật Giao thông đường bộ, Luật Bảo vệ môi trường;

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan để theo dõi, kiểm tra hoạt động các bến, bãi.

5. UBND cấp huyện:

- Chỉ đạo giải tỏa các bến, bãi không thuộc danh mục địa điểm xây dựng, bến, bãi quy định tại Điều 1 Quy định này;

- Chỉ đạo, thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất; phê duyệt kết quả đấu giá quyền sử dụng đất; giải quyết thủ tục giao/cho thuê đất đối với các hộ gia đình, cá nhân trúng đấu giá; thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân để sử dụng vào mục đích lập bến, bãi theo đúng quy hoạch và theo các quy định hiện hành;

- Giấy xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường và việc thực hiện các nội dung theo Giấy xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường đã được xác nhận;

- Thực hiện việc cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và kiểm tra việc xây dựng bãi tập kết theo đúng giấy phép xây dựng;

- Theo dõi, kiểm tra hoạt động bến, bãi theo nội quy hoạt động bến, bãi;

- Trực tiếp theo dõi, kiểm tra tình hình hoạt động khai thác và bến bãi tập kết cát sỏi trên địa bàn quản lý; kịp thời phát hiện, báo cáo và phối hợp các cơ quan có chức năng kiểm tra, xử lý các trường hợp thực hiện không đúng theo quy định;

- Báo cáo định kỳ (6 tháng, năm) hoặc đột xuất về tình hình hoạt động của các đơn vị khai thác, xây dựng bến, bãi trên địa bàn đến Sở Xây dựng;

- Các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ;

- Trung tâm Phát triển quỹ đất cấp huyện: Tổ chức đo vẽ, hoàn chỉnh hồ sơ đề báo cáo UBND cấp huyện tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất làm bến, bãi đối với các khu vực đất do UBND xã quản lý; làm đầu mối hoàn chỉnh hồ sơ đất đai cho các tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền sử dụng đất làm bến, bãi.

6. UBND cấp xã:

- Theo dõi, kiểm tra tình hình hoạt động bến, bãi trên địa bàn; kịp thời phát hiện, báo cáo và phối hợp các cơ quan có chức năng kiểm tra, xử lý các trường hợp thực hiện không đúng theo quy định;

- Các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ.

Điều 9. Trách nhiệm các tổ chức, cá nhân hoạt động bến, bãi

- Chấp hành và phổ biến cho các đối tượng liên quan hoạt động bến, bãi thực hiện đúng theo các nội dung của quy định này, nội quy hoạt động bến, bãi và các văn bản pháp luật liên quan khác.

5

- Đối với tổ chức, cá nhân trúng đấu giá: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả đấu giá, nếu nhà đầu tư không tiến hành triển khai hoạt động, UBND cấp huyện sẽ thu hồi và huỷ kết quả trúng đấu giá; tiến hành tổ chức cho đăng ký đấu giá lại. Mọi chi phí liên quan do trong quá trình triển khai dở dang, nhà đầu tư phải chịu trách nhiệm.

- Đối với đất hộ gia đình quản lý: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày được cấp giấy phép xây dựng; nếu nhà đầu tư không tiến hành triển khai hoạt động, UBND cấp huyện sẽ thu hồi giấy phép xây dựng. Mọi chi phí liên quan trong quá trình triển khai dở dang, nhà đầu tư phải chịu trách nhiệm./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phương

6